

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN I
TỈNH G
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HS -ST
Ngày: 11/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông : Phan Nam Định.

Nghề nghiệp: Giáo viên

Ông : Nay Phên.

Nghề nghiệp: Hưu trí.

- *Thư ký phiên Tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện I, tỉnh G.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I tham gia phiên Tòa:* Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐHPT – HS ngày 02/8/2023 đối với bị cáo:

Rmah B, sinh ngày 30/3/2005, tại G

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G; nơi sinh sống: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Rah Lan Ch và bà Rmah H'B; tiền án: Không; tiền sự: Không; (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 06 tháng 19 ngày).

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Ngô Thị Vân - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh G. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:* Ông Rah Lan Ch, sinh năm 1977 và bà Rmah H'B, sinh năm 1978. (Là bố, mẹ của bị cáo Rmah B).

Đều trú tại: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G. Đều có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Trần Đức V (đã chết).

Anh Ksor H, sinh ngày 01/01/2006.

Trú tại: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Đức V:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970 (Là mẹ ruột của người bị hại Trần Đức V).

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Ksor H: Bà Ksor H'M, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Rah Lan Ch, sinh năm 1977, bà Rmah H'B, sinh năm 1978. Đều có mặt.

Đều trú tại: Thôn Plei D, xã C, huyện I, tỉnh G.

- *Người phiên dịch:* Bà Ksor H'Bloan, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ia M, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/10/2022, Rmah B điều khiển xe mô tô BKS 81L1-124.60 chở Ksor H ngồi phía sau lưu thông theo hướng từ xã C chạy hướng xã K, huyện I. Khi B đi đến Km 385+550 đường Trường Sơn Đông đoạn thuộc thôn B1, xã C, huyện I thì B nhìn thấy xe mô tô BKS 81L1 - 028.59 do anh Trần Đức V điều khiển cùng chiều với B chạy loạng choạng phía trước bên phải đường. Thấy vậy, B điều khiển xe mô tô vượt bên phải xe mô tô của anh V, làm bánh trước xe mô tô do Rmah B điều khiển va chạm vào ống pô và gác để chân phía trước bên phải xe mô tô do anh V điều khiển gây tai nạn. Hậu quả, Trần Đức V bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện 211 tỉnh G, đến ngày 21/10/2022 thì anh V tử vong. Rmah B bị thương tích nặng được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh G, đến ngày 01/11/2022 thì xuất viện. Riêng H chỉ bị xây sát nhẹ.

Sau khi xảy ra tai nạn, các cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông tại Km385 + 550 đường Trường Sơn Đông đoạn thuộc thôn B1, xã C, huyện I, tỉnh G. Là đoạn đường thẳng, phẳng, mặt đường bê tông nhựa rộng 6,50m; có lề đường đất 02 bên rộng mỗi bên là 0,50m, tổ chức giao thông đường 02 chiều, có vạch kẻ đường màu vàng, nét đứt ở giữa; tình trạng mặt đường khô, tầm nhìn không bị che khuất, có 02 biển báo nguy hiểm “giao nhau

với đường không ưu tiên” không có đèn tín H, không có đèn chiếu sáng công cộng. Lấy trụ điện số 1B.Hòa/2BHòa/2H làm điểm mốc.

Quá trình khám nghiệm tất cả các vị trí dấu vết, phương tiện được đo về mép đường bên phải theo chiều hướng từ xã Pđĩ hướng xã K, huyện I.

+ Vết cày (số 01) có chiều dài 0,25m, chiều sâu 0,002m và chiều rộng nhất 0,01m, có chiều hướng từ xã Pđĩ hướng xã K, đầu vết cách điểm mốc 12,20m và cách mép đường chuẩn 1,65m, đuôi vết cách mép đường chuẩn 1,66m.

+ Vết chà (số 02) có chiều dài 8,52m, chiều rộng 0,01m, có chiều hướng từ xã Pđĩ hướng xã K, đầu vết (số 02) cách đuôi vết (số 01) là 0,09m và cách mép đường chuẩn là 2,15m, đuôi vết (số 02) cách mép đường chuẩn là 1,94m.

+ Vết cày (số 03) đứt quãng, chiều dài 8,15m, chiều sâu 0,002m và chiều rộng nhất 0,01m, có chiều hướng từ xã Pđĩ hướng xã K, đầu vết (số 03) cách đầu vết (số 02) là 1,60m và cách mép đường chuẩn 1,30m, đuôi vết (số 03) cách mép đường chuẩn 1,10m.

+ Xe mô tô BKS 81L1-028.59 (số 04) nằm ngã nghiêng bên phải theo hướng chuyển động của xe, đầu xe quay hướng xã P và chéch vào mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng xã K; tâm trục bánh trước cách đuôi vết (số 03) là 1,50m và cách mép đường chuẩn là 1,40m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,50m, gác để chân phía trước, bên phải trùng với đuôi vết (số 02).

+ Vết chà (số 05) có chiều dài 27,10m, chiều rộng nhất 0,03m, có chiều hướng từ xã Pđĩ hướng xã K, đầu vết (số 05) cách tâm trục bánh trước xe mô tô (số 04) là 0,60m và cách mép đường chuẩn là 0,80m, đuôi vết (số 05) cách mép đường chuẩn là 0,10m.

+ Xe mô tô BKS 81L1-124.60 (số 06) nằm ngã nghiêng bên phải theo hướng chuyển động của xe, đầu xe quay hướng xã P đuôi xe quay hướng xã K và chéch vào mép đường chuẩn, tâm trục bánh xe sau trùng với mép đường chuẩn và cách đuôi vết (số 05) là 0,10m, tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 1,25m.

+ Vết màu đỏ tươi, nghi là máu (số 07) không rõ hình dạng, có diện (0,20x0,10)m, tâm vết (số 07) cách tâm trục bánh trước xe mô tô (số 06) là 9,90m và cách mép đường chuẩn là 3,80m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ án:

- Xe mô tô BKS 81L1-124.60: Cụm đèn chiếu sáng phía trước bị bung rời khỏi vị trí định vị ban đầu; Phần bên phải theo hướng người điều khiển mặt ngoài hệ thống đèn bị mài mòn diện (13x16)cm; Cụm thắng tay cầm phía trước bên phải người điều khiển bị mài mòn chà sáng kim loại lộ diện màu trắng diện (20x07)cm; Phần đầu nắm tay cầm bằng cao su bên phải theo hướng người điều khiển bị mài mòn diện (03x1,8)cm; Phần đầu thắng chân bên phải bị mài mòn diện (02x01)cm; Cụm gác để chân phía trước bên phải bị mài mòn

lộ diện màu trắng diện (07x04)cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau; Phần đầu gác để chân phía sau bị cong, mài mòn lộ diện màu trắng (02x02)cm, lệch so với vị trí ban đầu là 07cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau; Ốp bảo vệ ống xả thải bên phải bằng kim loại bị mài mòn lộ diện màu trắng (13x05)cm, chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau; Ống giảm thanh bên phải bị mài mòn lộ diện màu trắng (32x05)cm chiều hướng từ dưới lên trên, từ trước ra sau; Cần sang số phía trước bên trái bị cong vênh đẩy lùi từ trước ra sau, đầu cần sang số cách trục phía sau 50cm; Gác để chân phía trước bên trái bị gãy rời bung khỏi vị trí định vị ban đầu; Phần kim loại lốc máy bên trái bị mài mòn lộ diện màu trắng (8x3)cm, chiều hướng từ trước về sau; Tại thời điểm khám xe mô tô hai bên không có gương chiếu hậu, đèn xi nhan hai bên không ở chế độ bật.

- Xe mô tô BKS 81L1-028.59: Gương chiếu hậu phía trước bên phải bị bung rời khỏi vị trí định vị ban đầu, thân kim loại bị mài mòn diện (3,5x01)cm; Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải, bị mài mòn diện (19x4)cm, theo chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái; Mặt nạ phía trước bên phải bị bung khỏi vị trí định vị ban đầu; Phần đầu yếm chắn gió phía trước bên phải bị bể vỡ, trầy xước diện (20x3,5)cm; Phần đầu nắm tay cầm phía trước bên phải bị mài mòn lộ diện màu trắng (01x01)cm; Phần đầu thắng chân bên phải bị mài mòn diện (1,8x0,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Gác để chân phía trước bên phải bị mài mòn diện (1,5x0,7)cm lệch so với vị trí ban đầu 04cm; Gác để chân phía sau bên phải bị gãy khỏi vị trí định vị ban đầu; Phần kim loại bảo vệ ống xả thải, bị mài mòn chà sáng kim loại lộ diện màu trắng (06x03)cm chiều hướng từ trước ra sau; Nắm tay cầm kim loại phía sau bị mài mòn lộ diện (04x0,5)cm màu trắng, chiều hướng từ trước ra sau. Kết quả đo nồng độ cồn của Rmah B là 0Mg/l, nồng độ cồn của Trần Đức V là 0.725Mg/l.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 730/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G kết luận, nguyên nhân chết của Trần Đức V là do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 787/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện I, kết luận: 01(Một) xe Mô tô H Honda, BKS 81 L1- 028.59, số khung RLHJC5351DY061090, số máy JC54E1093764, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông, giá trị thiệt hại là 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Tại bản kết luận giám định độ tuổi trên người sống số 675/KL-KTHS ngày 14/4/2023 của phân viện Khoa học hình sự thành phố Đà Nẵng kết luận, xác định độ tuổi của Rmah B tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2023) là 17 năm 6 tháng đến 18 năm.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT – VKS ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đã truy tố Rmah B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh G đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Rmah B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Rmah B từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Rmah B cùng gia đình và gia đình bị hại thỏa thuận bồi thường số tiền 61.850.000 (Sáu mươi một triệu tám trăm năm mươi ngàn) đồng và đã bồi thường đủ. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, không đề cập đến.

Đối với bị hại Ksor H chỉ bị thương tích nhẹ và đã từ chối giám định tổn thương cơ thể và không có yêu cầu bồi thường. Vì vậy, không đề cập đến.

Về tang vật vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe mô tô BKS 81L1-124.60, nhãn H Suzuki, màu sơn đen, đỏ, số khung RLSDL11ANKV123096; số máy CGA1523195, xe đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 (một) xe mô tô BKS 81L1-028.59, nhãn H Honda, số khung RLHJC5351DY061090; số máy JC54E1093764, xe đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xét thấy việc trả lại các tài sản trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 81L1-028.59 cho bà Nguyễn Thị Th là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01(một)xe mô tô BKS 81L1-124.60 cho ông Rah Lan Ch là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ ngày 19/10/2022, tại Km 385+550 đường Trường Sơn Đông, đoạn thuộc thôn B1, xã C, huyện I, tỉnh G, Rmah B (Không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 81L1-124.60, do thiếu chú ý quan sát, vượt xe sai quy định nên đã va chạm vào xe mô tô BKS 81L1-

028.59 do anh Trần Đức V điều khiển cùng chiều với B gây tai nạn. Hậu quả làm anh V bị chết do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người. Hành vi đó đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Rmah B điều khiển xe mô tô BKS 81L1-124.60 có dung tích xi lanh 147cm³ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát phía trước, vượt xe sai quy định gây tai nạn làm anh Trần Đức V bị chết do chấn thương sọ não của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện cùng với gia đình bồi thường khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, chưa đủ 18 tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Mặt khác, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, chưa đủ 18 tuổi, bị cáo cũng bị đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng, sức khỏe hiện nay chưa hồi phục. Kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, xét bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải của mình và để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt và để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng.

Trong vụ án này đối với ông Rah Lan Ch và bà Rmah H'B là bố mẹ của bị cáo Rmah B và là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát 81L1-124.60, tối ngày 19/10/2022 Rmah B tự ý lấy xe và điều khiển xe đi chơi, dẫn đến tai nạn giao thông, ông Ch và bà H'Br không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện I, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện I, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo; bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Rmah B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Rmah B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Rmah B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án, ngày 11/8/2023.

Giao bị cáo Rmah B cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện I, tỉnh G và gia đình bị cáo phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Rmah B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/8/2023). Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh G; Cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện I;
- Công an huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Thịnh